TỔNG HỢP THÔNG TIN GIAO DỊCH
TRADING SUMMARY

Ngày:
Date: **10/05/2022**

1. Chỉ số chứng khoán
(Indices)

Chỉ số Indices	Đóng cửa Closing value	Tăng/Giảm +/- Change	Thay đổi (%) % Change	GTGD (tỷ đồng) Trading value (bil.dongs)
VNINDEX	1,293.56	23.94	1.89	17,789.06
VN30	1,345.46	31.42	2.39	6,811.16
VNMIDCAP	1,724.55	16.52	0.97	6,769.33
VNSMALLCAP	1,675.60	12.08	0.73	2,943.13
VN100	1,288.61	25.04	1.98	13,580.49
VNALLSHARE	1,311.45	24.12	1.87	16,523.63
VNXALLSHARE	2,132.78	39.59	1.89	17,890.58
VNCOND	2,021.37	42.73	2.16	1,003.40
VNCONS	861.13	6.57	0.77	1,456.19
VNENE	539.27	14.60	2.78	297.94
VNFIN	1,358.61	26.53	1.99	4,325.14
VNHEAL	1,673.40	31.23	1.90	31.24
VNIND	883.73	20.90	2.42	3,390.00
VNIT	2,646.33	104.66	4.12	504.13
VNMAT	2,259.65	29.97	1.34	2,370.47
VNREAL	1,633.88	24.53	1.52	2,849.75
VNUTI	913.24	24.82	2.79	285.67
VNDIAMOND	1,882.85	57.40	3.14	3,055.44
VNFINLEAD	1,781.55	35.93	2.06	3,922.82
VNFINSELECT	1,812.11	35.37	1.99	4,325.14
VNSI	1,987.54	49.31	2.54	4,214.17
VNX50	2,179.52	46.40	2.18	10,688.68

2. Giao dịch toàn thị trường
(Trading total)

Nội dung Contents	KLGD (ck) Trading vol. (shares)	GTGD (tỷ đồng) Trading val. (bil. Dongs)
Khớp lệnh	600,766,800	16,097
Thỏa thuận	64,710,083	1,692
Tổng	665,476,883	17,789

Top 5 chứng khoán giao dịch trong ngày
(Top volatile stock up to date)

STT No.	Top 5 CP về KLGD Top trading vol.		Top 5 CP tăng giá Top gainer		Top 5 CP giảm giá Top loser	
	Mã CK Code	KLGD (cp) Trading vol. (shares)	Mã CK Code	%	Mã CK Code	%
1	GEX	22,456,500	CMX	6.99%	NHA	-6.97%
2	HPG	19,840,000	BCG	6.99%	HUB	-6.95%
3	STB	19,341,700	ITA	6.98%	TTF	-6.95%
4	HDB	18,728,700	ANV	6.96%	CVT	-6.93%
5	SHB	17,460,600	BCM	6.94%	DPM	-6.91%

Giao dịch của NĐTNN
(Foreigner trading)

Nội dung Contents	Mua Buying	%	Bán Selling	%	Mua-Bán Buying-Selling
KLGD (ck) Trading vol. (shares)	63,581,800	9.55%	42,798,012	6.43%	20,783,788

GTGD (tỷ đồng) **Trading val. (bil. Dongs)**	2,189	12.30%	1,466	8.24%	722

Top 5 Chứng khoán giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài
(Top foreigner trading)

STT	Top 5 CP về KLGD NĐTNN Top trading vol.		Top 5 CP về GTGD NĐTNN		Top 5 CP về KLGD NĐTNN mua ròng	
1	HPG	6,295,800	HPG	250,972,710	STB	65,731,530
2	SSI	4,831,099	VNM	192,068,550	DXG	26,576,900
3	VRE	4,583,200	FPT	185,111,900	GEX	19,292,980
4	DXG	4,571,100	VHM	159,847,127	NLG	17,114,885
5	STB	4,474,100	PNJ	132,414,760	VPB	17,027,375

3. Sự kiện doanh nghiệp

STT	Mã CK	Sự kiện
1	GDT	GDT giao dịch không hưởng quyền - lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về việc sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh, dự kiến lấy ý kiến cổ đông từ 19/05/2022.
2	GMH	GMH giao dịch không hưởng quyền - trả cổ tức còn lại năm 2021 bằng tiền mặt với tỷ lệ 06%, ngày thanh toán: 31/05/2022.
3	BCG	BCG nhận quyết định niêm yết bổ sung 57.000.000 cp (phát hành riêng lẻ) tại HOSE, ngày niêm yết có hiệu lực: 10/05/2022.
4	PDR	PDR nhận quyết định niêm yết bổ sung 178.874.303 cp (phát hành trả cổ tức) tại HOSE, ngày niêm yết có hiệu lực: 10/05/2022.
5	TCD	TCD nhận quyết định niêm yết bổ sung 50.000.000 cp (phát hành riêng lẻ) tại HOSE, ngày niêm yết có hiệu lực: 10/05/2022.
6	E1VFVN30	E1VFVN30 niêm yết và giao dịch bổ sung 700.000 ccq (giảm) tại HOSE, ngày niêm yết có hiệu lực: 10/05/2022.
7	FUESSVFL	FUESSVFL niêm yết và giao dịch bổ sung 1.000.000 ccq (tăng) tại HOSE, ngày niêm yết có hiệu lực: 10/05/2022.